

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 26-5-2023

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC - TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Nguyễn Thanh Thảo

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Bích Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân Thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Lê Tiến trung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 tháng 4 năm 2023; ngày 08 và ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 352/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà 50, KDC P, xã B, thành phố S, tỉnh Đ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T tự quen biết nhau khoảng 02 năm, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn ngày 21/9/2009 tại UBND xã M, huyện C,

tỉnh Đ. Sau khi kết hôn, cả hai về sống chung bên nhà chị H, sau đó hai vợ chồng đi Bình Dương làm. Năm 2006 chị H sinh con nên về nhà cha mẹ anh T ở xã B, thành phố S sống một thời gian lại tiếp tục đi Bình Dương làm, lâu lâu về thăm nhà một lần. Vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không phụ tiếp chị H chăm sóc gia đình, thường xuyên uống rượu, chị H khuyên can thì vợ chồng cự cãi nhau. Nhiều lần như vậy, chị H cảm thấy cuộc sống vợ chồng áp lực, nặng nề sống không được nên từ năm 2022 chị H vào Thành phố Hồ Chí Minh làm và vợ chồng sống ly thân đến nay.

Nay chị H nhận thấy tình cảm đối với anh T không còn, vợ chồng không thể hàn gắn trở lại chung sống được nên chị H yêu cầu ly hôn anh T.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Vũ Duy K, sinh ngày 05/3/2013, hiện con đang sống chung với anh T. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi con, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

- Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, chị H không còn yêu cầu gì khác.

Quá trình tham gia tố tụng tại tòa án, bị đơn anh Huỳnh Tấn T:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc hoãn phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 06/3/2023, con của chị H và anh T là cháu Huỳnh Vũ Duy K, sinh ngày 05/3/2013 trình bày: Nếu cha và mẹ ly hôn, không sống chung với nhau thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ là chị H.

Ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như các đương sự (nguyên đơn) đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Cho chị H và anh T ly hôn.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị H được quyền nuôi con tên Huỳnh Vũ Duy K, sinh ngày 05/3/2013 sau ly hôn.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã B, thành phố S, tỉnh Đ. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn anh Huỳnh Tấn T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Huỳnh Tấn T chung sống vợ chồng từ năm 2009, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 21/9/2009 tại UBND xã M, huyện C, tỉnh Đ. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa chị H và anh T đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh T không quan tâm, chăm sóc cho gia đình, thường xuyên uống rượu. Từ năm 2022, chị H đi Thành phố Hồ Chí Minh làm và vợ chồng sống ly thân đến nay, cả hai không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, từ đó làm cho tình cảm giữa vợ chồng ngày càng tổn thương, rạn nứt, không thể hàn gắn được. Tại phiên tòa, chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn anh T. Về phía anh T quá trình giải quyết vụ án anh T mặc dù biết chị H yêu cầu ly hôn nhưng anh không có văn bản trình bày ý kiến và cũng không có thiện chí đến Tòa tham gia phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm với chị H, cho thấy anh T đã từ bỏ quyền lợi của mình, anh T không mong muốn hàn gắn tình cảm với chị H.

Tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được...”

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T đã không thể hàn gắn được, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị đã thực sự trầm trọng. Do đó, chị H yêu cầu ly hôn anh T là có căn cứ và phù hợp với quy pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về nuôi con chung: Chị H xác định quá trình chung sống với anh T có 01 con chung tên Huỳnh Vũ Duy K, sinh ngày 05/3/2013, hiện con đang sống chung với anh T. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con sau ly hôn. Phía anh T không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu nuôi con của chị H.

Xét thấy, từ khi được sinh ra cho đến nay cháu K sống chung với chị H và anh T, từ khi vợ chồng sống ly thân cháu K sống chung với Thực, nhưng phía chị H vẫn tới lui chăm sóc lo cho con, qua hỏi nguyện vọng của cháu K thì mặc dù hiện cháu K đang sống với anh T nhưng nguyện vọng của cháu muốn được sống với mẹ nếu như cha và mẹ ly hôn. Do đó, nhằm giữ vững sự ổn định về tâm sinh lý cho cháu K. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao Huỳnh Vũ Duy K cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu K. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ngọc H không yêu cầu anh Huỳnh Tấn T cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều: 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc H. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Huỳnh Tấn T.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn tên Huỳnh Vũ Duy K, sinh ngày 05/3/2013, hiện con đang sống chung với anh T.

Anh Huỳnh Tấn T có trách nhiệm giao con tên Huỳnh Vũ Duy K, sinh ngày 05/3/2013 cho chị Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

Anh Huỳnh Tấn T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Ngọc H không yêu cầu anh Huỳnh Tấn T cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn trong vụ án này nên không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc H nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp ngày 14/11/2022 theo biên lai thu số 0001140 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, được khấu trừ toàn bộ vào án phí phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- UBND xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phấn

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- UBND xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phấn

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- UBND xã Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phần

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- UBND thị trấn Lai Vung,
huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phần

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sa Đéc;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- UBND Phường 4, thành phố Sa Đéc;
tỉnh Đồng Tháp.
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phần

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sa Đéc;
- Tòa án Tỉnh;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- UBND xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò;
tỉnh Đồng Tháp.
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phần